

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HSST
Ngày: 20-6-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Quang Miên - Nghề nghiệp: Giáo Viên.

+ Ông Nguyễn Đức Dũng - Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2025/TLST- HS ngày 04 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 6 năm 2025, đối với:

1. Bị cáo: Lò Văn C, sinh ngày 08/10/2007. Nơi ĐKKH và cư trú: Bản M2, xã K, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T5 và bà Hà Thị H5; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2025 đến ngày 07/5/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

2. Bị cáo: Lương Văn Q, sinh ngày 17/11/2007. Nơi ĐKKH và cư trú: Bản M1, xã K, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn C6 và bà Lò Thị C6; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2025 đến ngày 07/5/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C, Lường Văn Q:* Bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (có mặt).

* **Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Văn Th; Ông Nguyễn Văn T (vắng mặt).

* **Người làm chứng:** Ông Hoàng Bá L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn C và Lường Văn Q là bạn cùng quê, cùng thuê trọ tại thôn Bái Dương, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và đều sử dụng ma túy Heroine. Tối ngày 28/4/2025, C rủ Q đi mua ma túy về chia làm hai phần để mỗi người tự sử dụng, tiền mua ma túy do C bỏ tiền ra thì Q đồng ý. Sau đó, C và Q đi nhờ xe mô tô của người đi đường (không rõ tên, địa chỉ) đến huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh mua ma túy. Tại đây, Q đứng ngoài đường đợi còn C đi bộ vào trong ngõ gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) 01 túi ma túy Heroine với số tiền 300.000đồng. Sau khi mua được ma túy, C cầm túi ma túy ra đưa cho Q rồi cả hai đi bộ về phòng trọ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi C và Q đang đi trên Quốc lộ 38 thuộc địa phận thôn Mỹ Hảo, xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Q 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương tiến hành xét nghiệm nước tiểu bằng thanh thử ma túy Drugs of Abuse tes tìm chất ma túy đối với Lò Văn C, Lường Văn Q, kết quả cho thấy C, Q âm tính với các loại ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 232/KL-KTHS ngày 01/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng được niêm phong trong phong bì khối lượng 0,105gam gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật là đúng.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 02/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Lò Văn C và Lương Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C và bị cáo Lương Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 119; khoản 2 Điều 179 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên đối với bị cáo Lò Văn C; bị cáo Lương Văn Q.

Về hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn C từ 09 tháng đến 11 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2025.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn Q 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,068gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn C, bị cáo Lương Văn Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C, Lương Văn Q phát biểu tại phiên tòa: Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo như cáo trạng mà

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, phù hợp với kết quả xét hỏi công khai tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nguyên nhân phạm tội là do các bị cáo là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo là người chưa thành niên thể hiện sự nhân đạo khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, để cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm sớm trở về với gia đình và xã hội. Về hình phạt bổ sung không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện xã hội đặc biệt khó khăn và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng trong phiên tòa: Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 28/4/2025 tại Quốc

lộ 38 thuộc địa phận thôn Mỹ Hào, xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Lò Văn C và Lường Văn Q có hành vi cất giấu 0,105gam Heroine với mục đích chia nhau sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự xã hội làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Chất ma túy là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ đến sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cất giấu ma túy không được nhà nước cho phép là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Đánh giá ý chí chủ quan của các bị cáo thì thấy mặc dù bị cáo C rủ bị cáo Q đi mua ma túy nhưng hai bị cáo thống nhất mua về sẽ chia ra thành hai gói không sử dụng cùng nhau. Xét về hành vi, trọng lượng và chất ma túy mà các bị cáo cất giấu đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Lò Văn C là người khởi xướng, chuẩn bị tiền và trực tiếp đi mua ma túy nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo Lường Văn Q cùng đi mua ma túy C nên đồng phạm giữ vai trò thứ hai.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (viết tắt TNHS): Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi cố ý nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật, đồng thời đấu

tranh phòng ngừa tội phạm có hiệu quả. Các bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 90, Điều 91 Bộ luật hình sự và Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không tài sản riêng, hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy 0,068gam ma túy loại Heroine hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án, đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho C vào tối ngày 28/4/2025 tại huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ. Do thông tin về đối tượng không rõ ràng đến nay chưa xác minh, làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn C, bị cáo Lương Văn Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 119; khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Lò Văn C và bị cáo Lương Văn Q.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn C và bị cáo Lương Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt:

+ Bị cáo Lò Văn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2025.

+ Bị cáo Lương Văn Q 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư số 232/KL- KTHS đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có 0,068gam ma túy loại Heroine.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng vào ngày 10/6/2025).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C và bị cáo Lường Văn Q.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa cho các bị cáo;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà